

Số: 146/2025/QĐST-HNGĐ

Nam Định, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 130/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1993; căn cước công dân số: 036193019078; nơi cư trú: Thôn B, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1986; căn cước công dân số: 019086005710; nơi cư trú: Thôn B, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:
 - Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Văn T1 (giới tính: Nam), sinh ngày 07-3-2016 và Nguyễn Khải C (giới tính: Nam), sinh ngày 31-8-2018.

Anh Nguyễn Văn T là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Văn T1 (giới tính: Nam), sinh ngày 07-3-2016; chị Phạm Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Khải C (giới tính: Nam), sinh ngày 31-8-2018.

Về cấp dưỡng nuôi con, chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Không ai được hạn chế, cản trở các quyền này.

Bên không trực tiếp nuôi con chung có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con, không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Hai bên thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phạm Thị N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Phạm Thị N đã nộp tại biên lai số 0002701 ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định. Trả lại cho chị Phạm Thị N 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Văn T có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- UBND thị trấn Hùng Sơn, h.Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên (số 147/2015);
- Hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Tổng Thị Kim Phụng